TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 25 - 6 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Bạch Tuyết;

2. Ông Trần Văn Rum.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh K, sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ký P và bà Trần Thị X; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 23/6/2018, Trưởng Công an xã B, huyện C đã ra Quyết định số 96/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Minh K số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", nộp phạt ngày 01/8/2018, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/4/2019 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh K đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06/3/2019, Nguyễn Minh K cùng với Trần Văn H, sinh năm 1990; Bùi Thanh T, sinh năm 1983 cùng ngụ ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Hiếu T, sinh năm 1978 ngụ ấp O, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh đến quán cà phê của bà Bùi Thị Tuyết N, sinh năm 1977 ngụ ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh uống nước và rủ nhau chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá được thua bằng tiền. H mua 02 bộ bài của bà N với giá 20.000 đồng và bắt đầu đánh bài tại quán cà phê của bà N. Số tiền sử dụng đánh bạc được xác định như sau:

+ Nguyễn Minh K mang theo số tiền 110.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị bắt, K ăn được 82.000 đồng.

+ Trần Văn H mang theo số tiền 470.000 đồng, sử dụng 100.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, H thua 80.000 đồng.

+ Bùi Thanh T mang theo số tiền 550.000 đồng, sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc. Khi bị bắt, T thua 7.000 đồng.

+ Nguyễn Hiếu T mang theo số tiền 25.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc. Khi bị bắt, T thua hết tiền.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh kiểm tra hành chính phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính và thu giữ số tiền 192.000 đồng, 02 bộ bài tây đã qua sử dụng.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc được xác định là 285.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Minh K đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

- 02 bộ bài tây, mỗi bộ 52 lá bài đã qua sử dụng.

- Tiền Việt Nam 192.000 đồng.

* Kết quả kê biên tài sản: Nguyễn Minh K không có tài sản riêng nên không kê biên.

* Đối với hành vi đánh bạc của Trần Văn H, Bùi Thanh T và Nguyễn Hiếu T1 không cấu thành tội phạm, chỉ là vi phạm hành chính nên Công an xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H, T, T1 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

* Đối với hành vi của Bùi Thị Tuyết N, mặc dù biết rõ việc bị cáo K cùng với H, T, T1 đánh bạc ăn tiền tại quán cà phê của mình nhưng bà N không can ngăn mà vẫn chứa bạc và bán bài để thu lợi. Nên Ủy ban nhân dân xã B, huyện

C, tỉnh Tây Ninh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà N là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-KSĐT, ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát huyện C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội "Đánh bạc" đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước về tội "Đánh bạc";

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 06/3/2019 tại ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Minh K là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng tiếp tục đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá được thua bằng tiền, tổng số tiền dùng để đánh bạc được xác định là 285.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh K đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Nên Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-KSĐT ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Minh K về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của người tham gia. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng và có thể phát sinh ra các loại tội phạm khác như trộm cắp, gây thương tích, giết người, cướp tài sản… đồng thời gây mất trật tự tại địa phương. Nhằm đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng nên cần phải xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để có điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên việc đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C là có cơ sở chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần mức án khi quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Về nhân thân: Ngày 23/6/2018, Trưởng Công an xã B, huyện C đã ra Quyết định số 96/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Minh K số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", nộp phạt ngày 01/8/2018, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[7] Về hình phạt áp dụng: Bị cáo Nguyễn Minh K dùng số tiền không lớn để đánh bạc, mục đích phạm tội là sát phạt lẫn nhau thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do hình phạt chính áp dụng đối với bị cáo là phạt tiền nên không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc của Nguyễn Minh K số tiền 192.000 (một trăm chín mươi hai nghìn) đồng;

+ 02 (hai) bộ bài tây đã qua sử dụng, là vật chứng vụ án dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng về tội "***Đánh bạc***" sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 192.000 (một trăm chín mươi hai nghìn) đồng của bị cáo Nguyễn Minh K;

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 22/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh).

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV.TAT;
- Sở tư pháp TN;
- VKSND huyện C;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện;
- Đội điều tra công an huyện C;
- Nhà tạm giữ công an huyện C;
- Văn phòng công an huyện C;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Oanh

- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.